

Nguyễn Mạnh Hùng – Phỏng vấn Đào Nhật Tiến

21/12/2021

Phần 2 (hết)



Cũng như tôi nói là vào khoảng năm 1945 khi mà Cộng Sản cướp chính quyền xong rồi, các cơ sở không thể nào mà ở lại được nữa, mà lại còn phải sửa soạn để vẫn chống lại Pháp trong khi mà Pháp đi tới, vẫn phải né Cộng Sản, mà lại vẫn phải sửa soạn để chuẩn bị chống với Pháp. Đó là cái khó khăn, đấy là một cái nguy hiểm cho đảng Đại Việt nhất. Thế thì những gia đình như là ông Đặng Vũ Lạc, con cũng đưa vào cho tổ chức Đại Việt sử dụng, tài sản của ông ta cũng đưa cho đảng Đại Việt sử dụng. Rồi có những bà mẹ như là bà mẹ của anh bác sĩ gì tôi quên mất tên rồi. Anh ấy làm giám đốc bệnh viện về sau này. Bà cụ bảo bây giờ có bao nhiêu nhà ngày xưa ông bố ông mua cho, ông chồng mua cho, thì Đảng cứ lấy đi mà dùng. Thế rồi cũng có những người bảo rằng bây giờ tiền không có nữa, các cơ sở ở trên các khu chiến không có tiền để mà sử dụng nữa, thì mấy anh em bảo là thôi bây giờ ông bố tôi ông ấy nhiều tiền lắm, bây giờ các anh về thì tôi bố trí người ta làm cướp, cướp tiền của bố, lấy tiền đấy nuôi anh em. Ngay cả việc bàn thảo về việc lập chiến khu Di Linh cũng thế, là thời kỳ mà nó sôi động

và có những bố trí để mà chỗ nào cũng thế, vẫn tìm cách để mà né, không đánh nhau với Cộng Sản.

NMH: Lập chiến khu mà lại không đánh nhau với Cộng Sản?

ĐNT: Lập chiến khu là để đào luyện, chứ không phải lập chiến khu là để đánh nhau với Cộng Sản.

NMH: Đào luyện để làm gì?

ĐNT: Chống Pháp. Cái giai đoạn đó là tất cả chỉ để mà chống Pháp. Nhưng mà sở dĩ mà phải chống Cộng Sản, là bởi vì Cộng Sản đánh thì phải chống thôi, chứ còn tất cả cái đó là để chuẩn bị để sửa soạn chống Pháp.

NMH: Tức là anh nói là giai đoạn sau khi Cộng Sản cướp chính quyền?

ĐNT: Sau khi Cộng Sản cướp chính quyền rồi.

NMH: Và sau khi chính phủ liên hiệp tan rã phải không?

ĐNT: Từ cái lúc mà nó chưa tan rã, ngay cái lúc mà rút ra khỏi, ngay cái lúc mà các bộ đội của Đại Việt ở các khu chiến để trở về sửa soạn để yểm trợ cho chính quyền Trần Trọng Kim vừa mới từ chức. Ngay từ lúc bấy giờ thì đi vào miền Nam để mà xây dựng cơ sở ở miền Nam, hoặc là đi vào miền Trung cũng chỉ để sửa soạn cái miền Trung đó. Và trở lại một vài khu chiến khác, như là khu chiến Thanh Hóa. Thì lúc bấy giờ tôi có may mắn, tôi được xem một cái sơ đồ và một buổi họp của các ông ấy sửa soạn để mà tổ chức khu chiến Thanh Hóa. Thì tôi biết rằng là tất cả con đường đóng ở Di Linh, Thanh Hóa là con đường đi sang Lào. Tại sao phải đóng ở đường đi sang Lào? Tại sao lại đi vào trong cái chỗ đó? Bởi vì cái chỗ đó là một khu vực chỉ để mà huấn luyện thôi. Nếu mà

cướp lại của Cộng Sản thì phải đi cướp từng cái thành phố, từng làng, từng xã hay là từng thành phố chứ. Đảng này đưa vào cái khu rừng đó để làm cái gì. Tức là để mà huấn luyện cho cán bộ nằm ở trong đó. Cũng như là cả một cái giềng đường từ ở trên mạn Lào Cai trở xuống, không phải là đi để mà đóng dọc theo con đường đó để chống lại Cộng Sản, mà là rõ ràng Cộng Sản tấn công thì lúc bấy giờ mới đánh lại.

Tôi ở trong cái trường lục quân đầu tiên gọi là Trường lục quân Yên Bái. Không, đầu tiên gọi là Lục quân Sa Pa. về sau đưa trở về Yên Bái, để mà trực tiếp tham gia vào cuộc chiến đấu ở đó. Rồi sau lại đưa chúng tôi trở lại trên Sa Pa cũng chỉ là cái mà chống đỡ Cộng Sản thôi, chứ thực ra không để mà tấn công Cộng Sản. Tất cả đều chuẩn bị để chờ ngày đánh nhau với Pháp. Nhưng mà bị Cộng Sản đánh tan.

NMH: Như vậy có nghĩa là không đánh Cộng Sản bởi vì không muốn chiến tranh huynh đệ tương tàn, chỉ chờ ngày đánh Pháp thôi. Lúc ấy thì Pháp chưa đổ bộ. Nhưng mà anh nghĩ rằng lúc đánh Pháp như vậy, tức là có phải cùng liên hiệp với Cộng Sản không?

ĐNT: Không, không liên hiệp với Cộng Sản.

NMH: Tức là cứ đánh Pháp riêng mình thôi?

ĐNT: Cứ đánh Pháp cũng như là ở trong miền Nam vậy. Các tổ chức của Quốc Gia là cứ tổ chức đánh Pháp. Trong khi đó Cộng Sản đánh hay không đánh không cần biết. Nhưng mà hầu hết những tổ chức của Quốc Gia, một mặt vẫn phải đánh nhau với Pháp, một mặt thì Cộng Sản Việt Nam vẫn đánh mình. Cái khó khăn và cái...

NMH: Anh có thấy là công việc của anh, cái lối lý luận đó, xin lỗi anh, có phải là không thực tiễn không? Một đảng là mình đánh Pháp, và mình không đánh Cộng Sản, nhưng mà nó đánh mình thì mình mới đánh thôi. Mà nó đã đánh mình rồi, thì mình chỉ chống

trả lại thôi, tại sao mình không tìm cách đánh nó đi để khỏi bị nó đánh mình nữa, để mình rảnh tay đánh Pháp?

ĐNT: Cái này nó cũng đi đến một cái chỗ nữa là các anh đã thấy rằng nếu bây giờ đây hai bên cứ tìm nhau mà đánh, một là nó diệt mình, hai là nếu không thắng được nó thì mình cũng ngất ngư, mà cả hai cùng ngất ngư. Cái khó ở chỗ là nếu giờ đây lý luận bảo rằng mình đi trốn nó, mình đi tránh nó, để nó cứ đánh mình hoài, tại sao mình không đánh. Nhưng mình cũng hiểu như thế này, nếu ở trong cái giai đoạn mà... cái giải thích hơi tế nhị và hơi khó khăn. Có nhiều cái mình biết mà mình không làm được, hay là mình phải nhắm mắt đi.

Tôi không lấy đem vào đây làm thí dụ, nhưng nhất thời tôi chỉ tìm cái nghĩa là đôi khi đứa con của mình, mình biết là nó làm bậy, mà mình không lôi nó ra để kể tội, bởi vì mình còn muốn làm cho nó một cái gì khác nữa. Tôi không nói là Cộng Sản sẽ thay đổi cái ý của nó, nhưng mà tôi chỉ muốn nói rằng là mình đi tìm một cái lý luận nào đó để chứng minh rằng những người Quốc Gia chỉ nhằm việc đầu tiên nhất là chiến đấu chống Pháp, chống kẻ thù trước nhất. Cộng Sản có thể sẽ nguy hiểm, nhưng không nguy hiểm trong nhất thời. Thành ra mình coi nó như là một kẻ thù thứ nhì. Cái thứ nhất cần phải diệt trước. Nếu mà diệt xong được cái anh đó, thì cái anh thứ nhì này dĩ nhiên là phải tính. Đối với cái bọn của ông Hồ Chí Minh chắc chắn cũng biết như vậy. Họ cũng biết như vậy. Thành ra một mặt nó hòa hoãn với Pháp để diệt mình trước.

NMH: Thưa anh, ban nãy anh nói là có một số người chê trách đảng Đại Việt là có thái độ bourgeois, hay còn gọi là tư sản. Thưa anh, theo anh biết thì giai đoạn thành lập của đảng Đại Việt, đa số những người gia nhập đảng Đại Việt thuộc thành phần gì?

ĐNT: Tôi nghĩ rằng lúc bấy giờ cái loại thanh niên trí thức thì..., lúc mà đào luyện cán bộ thì cái số đó đa số là thanh niên trí thức nhiều hơn. Cái đó là đa số.

NMH: Thưa anh, anh có thể cho biết theo quan niệm của anh, tại sao những người đảng viên Quốc Dân Đảng phần lớn lại thuộc loại giáo viên và những người ở trong nhà binh. Trong khi đó, những người của đảng Đại Việt phần lớn là trong giới thanh niên trí thức trong đại học ra. Lý do gì tạo ra như vậy không?

ĐNT: Như anh biết chủ trương của Đại Việt là để đi hỗ trợ trực tiếp cho cái cơ cấu mà nếu Đảng Đại Việt có thể đưa người vào được, thì thành phần trí thức vẫn là thành phần chính. Để mà đi vào xây dựng, chứ không phải là đi vào đập đổ như Cộng Sản, bởi nó lấy những anh cà chớn, hay là những cái anh chỉ biết có một chiều, đập đổ tất cả cái đi, rồi thì ngoan cố để nó hạ lệnh cho những người khác.

NMH: Thưa anh, về phương diện chủ nghĩa của đảng Đại Việt, thì như anh nói đảng Đại Việt chỉ có quốc gia dân tộc thôi, xây dựng cho dân tộc, đòi lại độc lập cho quốc gia, và làm cho quốc gia phú cường thêm. Thực sự thì chủ thuyết đó, nói về một khía cạnh nào đó, nó có những cái tương đối tiêu cực. Tiêu cực tức là thế này, tức là ai mà xâm lấn mình thì mình đuổi ngoại xâm, thế thì sau khi đuổi ngoại xâm rồi thì đảng Đại Việt có trù liệu rằng là xây dựng quốc gia theo kiểu nào không? Như bên Cộng Sản chẳng hạn, nó rõ rệt là nó xây dựng theo kiểu đấu tranh giai cấp rồi. Nó sẽ đi đến vô sản chuyên chính. Nó sẽ đi đến giai cấp đại đồng. Thế thì ở bên phía Đại Việt thì cái chủ thuyết có trù liệu một cái gì sau cái giai đoạn mình đã độc lập rồi không?

ĐNT: Theo tinh thần mà chúng tôi được biết, kể từ cái Bản Tuyên ngôn cho đến những lúc mà anh em giải thích cho nhau, thì chúng tôi hiểu rằng là chủ trương của đảng Đại Việt dĩ nhiên là tranh đấu để giải phóng, và sau khi giải phóng xong rồi mới là vấn đề

chính. Đó là vấn đề mà ngay trong Bản Tuyên ngôn các anh cũng đã viết rõ. Thời kỳ kiến tạo xã hội, đứng ở trên cái quan niệm nào để mà kiến tạo xã hội, đứng về phương diện xã hội thì xây dựng ra làm sao. Cái cơ sở nông thôn là cái cơ sở quần chúng, phải kiến tạo nó theo hình thức nào, cái mô thức nào.

Tôi nói thí dụ như là ở trong quan niệm xã thôn của mình, thì làng xã của miền Bắc là một cơ cấu vững để đẩy tất cả chiều hướng xâm nhập văn hóa của tư tưởng của bọn thống trị. Bây giờ tôi nói một thí dụ như thế này. Bao nhiêu ảnh hưởng xâm nhập của ngoại quốc đi vào trong chiều sâu của dân tộc Việt Nam, nó chỉ đến được các thành phố lớn thôi. Thực tình mà nói, đi sâu vào trong quảng đại quần chúng Việt Nam, nhất là ở trong lề lối xã thôn của mình nó vẫn còn vững ghê lắm. Mặc dù là những người Tàu có chiếm bao nhiêu lâu, lúc trước hàng ngàn năm, mà cái ảnh hưởng của nó đối với xã thôn không đi đến đâu cả. Ngay bây giờ tôi nói thí dụ như bọn Cộng Sản xóa kinh khủng, như theo tôi được biết, thì cũng chưa thấm vào đâu, chưa có búng được nổi rễ của cơ sở xã thôn, nếp sống của xã thôn. Đình làng của Việt Nam cũng vẫn còn có những nét độc đáo của nó. Thế nếu bây giờ đây quan niệm của đảng Đại Việt là, dĩ nhiên ở trong sự tạo dựng nếp sống của quần chúng, và xây dựng nền kinh tế của quốc gia được ngày một phần thịnh hơn lên, thì hẳn nhiên chúng ta không thể thấy trong một tổ chức gọi là kinh tế chỉ huy được. Bởi vì kinh tế Cộng Sản là kinh tế chỉ huy.

Đứng về phương diện văn hóa thì theo tôi cũng cảm thấy rằng là nó có một vài cái quá đà của những thời kỳ 1934, 1935, 1936 cho đến vào khoảng năm 1940, 1945. Những văn hóa do ảnh hưởng của những người Quốc Gia, trong đó dĩ nhiên có cả đảng Đại Việt lẫn các anh em của ông Nguyễn Tường Tam, nó đi, mà tôi gọi là đi không đến. Tức là các anh em đã làm công việc đi để mà chỉnh lại nếp sống xã hội, cũng chống lại các cái cường hào, chống lại những sự tham nhũng, chống lại hành động của các nhóm đi thân

ngoại quốc. Để làm gì? Trong cái tinh thần chống đó nó kéo dài, và nó xây một con đường dài, chứ không phải anh cầm con dao, anh chặt cái bốp đi để nó thay một cái khác.

Thế nhưng mà những người, kể cả trong nhóm của các anh em ở bên phía VNQDD, của Dân Chính, về sau này là VNQDD của nhóm Nguyễn Tường Tam, đang bị một vài tờ báo nói rằng là các anh em đó là những người đả phá, làm cổ cho Cộng Sản ăn. Thì cái đó cũng hơi đau người ta. Bởi vì nếu giờ các anh còn sống, hoặc là các anh có phương tiện để đi tới, thì đồng ý là cũng phải hiểu rằng là giai đoạn đả phá, trong cái tinh thần đả phá đẹp đến như vậy, mà nó không thành được là vì cái hoàn cảnh, cái thời cơ nó đến cái chỗ đó, sức người nó làm có đến đó thôi. Mà đến khi bị sức mạnh mạnh hơn nuốt đi mất thì cũng đành chịu. Tức là cái giai đoạn sau đáng lẽ những người sau phải đi làm tiếp. Mà cái làm tiếp mà mình làm không được thì mình phải chuẩn bị trước.

Tôi muốn nói cái chuyện là những anh em ở miền Nam, khi mà gom nhau, cùng sức với nhau để mà chống Pháp, và đồng thời nữa thì cũng vẫn còn có chiều hướng chống Cộng Sản. Nếu mà anh biết trong giai đoạn của những anh em miền Nam cùng cố, hợp tác với nhau lại để mà chống, trong khi đó thì vẫn phải né Nguyễn Bình. Rồi cuối cùng đến thì nó cũng làm cho mình chết lên chết xuống. Rồi thì bị dư luận cho rằng những người ở trong miền Nam, trong tổ chức của kháng chiến Nam Bộ, cũng như là cái lối mà gọi là tiểu tư sản. Rồi thì không có thực tiễn, tôi nói thí dụ như vậy. Nếu mà cứ kết án như vậy, thì... Tôi gọi là nên học lại lịch sử để mà mình xét đoán và không làm đau lòng những người... Mặc dù người ta nếu có thất bại thì cũng là hết sức của họ rồi. Bây giờ giả dụ như cái nhóm của các anh em Bình Xuyên chẳng hạn. Thì cái thời đầu ấy, Tư Thiên với các anh em khác, họ cũng đã đem tất cả những khả năng, đem tất cả những

hiểu biết của họ đi ra để mà cộng tác với đảng Đại Việt, cũng như là cộng tác với các anh em ở miền Nam để mà tổ chức kháng chiến.

NMH: Anh có thể cho biết thêm về liên hệ giữa đảng Đại Việt và Bình Xuyên giai đoạn đó không?

ĐNT: Cái hồi sau khi Cộng Sản cướp chính quyền, như tôi có nói với anh ban nãy, số người từ các chiến khu trở về để chờ lệnh rồi cuối cùng phải rút đi. Thì các anh em có một số được lệnh đi vào miền Nam, trong đó có anh Phạm Cao Hùng, về sau các anh ấy gọi là Phạm Thiết Hùng. Một mặt ở lại để mà cùng với các anh em xây dựng bộ đội. Và một mặt khác thì những anh khác có tính cách cao cấp hơn thì liên minh với những tổ chức, như là của Cao Đài, Hòa Hảo, và Bình Xuyên lúc bấy giờ.

Trong số những anh em gọi là có cái máu nóng của Nam Bộ, có anh Tư Thiên. Anh ấy lái xe của anh ấy đi ra tới Hà Nội, đưa anh Hùng ra tới Hà Nội để mà gặp ông Trương Tử Anh bàn thảo những công chuyện làm đối với việc phát triển cơ sở kháng chiến Nam Bộ. Như vậy tức là họ cũng đã có các cố gắng. Chỉ rui một cái là ở trong cái chỗ mình hiểu rằng bọn Cộng Sản có một lý luận là làm việc cho quê hương của nước Nga. Và nó được sự chỉ huy, hướng dẫn, và tiếp tế ở nước Nga. Còn những người của mình là những người mà, không phải là gò bó, không phải là bị trói buộc, nhưng mà tất cả phương tiện và khả năng của mình ở trong cái mức độ thiếu sót đó, thiếu kém đó. Cho nên dù là với bao nhiêu tinh thần, bao nhiêu cố gắng, mình thua nó là ở cái chỗ đó.

NMH: Thế sao Cộng Sản thì nó được... chẳng hạn như là tình báo Mỹ, chẳng hạn, giúp huấn luyện. Mình không được giúp, cơ quan ngày xưa gọi là Cơ quan Tình báo Chiến lược (OSS), nó có giúp huấn luyện, giúp một số võ khí. Mình thì một mặt khác, như anh

em Quốc Dân Đảng, được vũ khí giúp đỡ từ bên Quốc Dân Đảng Trung Hoa chẳng hạn. Thế thì chuyện đó đối với Đại Việt ra sao? Cái liên hệ của Đại Việt với nước ngoài?

ĐNT: Nếu tôi hiểu không lầm thì lúc bấy giờ cũng có một số các anh em đi sang bên Trung Hoa. Nhưng mà cái tương quan mà nói về cái quyền lợi, thì cái nước nọ với nước kia họ đặt trên cái tương quan quyền lợi. Nếu mình không đem lại cho họ một cái quyền lợi nào, thì chắc chắn là họ không có giúp cho mình trong cái chỗ đó. Ban nãy anh hỏi về vấn đề xây dựng dựa vào chủ nghĩa của Đại Việt, xây dựng cho đất nước về sau này khi mà độc lập được an bài, thanh bình đã trở lại, thì đảng Đại Việt sẽ làm cái gì. Chúng tôi nghĩ là việc xây dựng ở trong nước đứng ở phương diện nội bộ, nó đã có những quan niệm đó rồi. Còn đứng phương diện quốc tế thì dĩ nhiên là ở trong tinh thần tương quan giữa quốc gia với nhau, vì quyền vì lợi thôi. Mà cái đó là rõ ràng quá. Như năm 1975 thì các anh em đã thấy rằng là vì quyền lợi này, quyền lợi khác mà người ta có thể có hành động này, hành động kia. Trở lại với năm 1946 khi mà Pháp sửa soạn đổ bộ vào miền Bắc thì họ đã mặc cả với chính phủ Tưởng Giới Thạch để mà lấy con đường xe lửa từ Hải Phòng lên tới Vân Nam, cái đường xe lửa đó đó. Tưởng Giới Thạch đã cho ngay ở trong cái chỗ đó.

NMH: Tức là Đại Việt hoàn toàn không có nhận được một sự giúp đỡ gì từ bên ngoài?

ĐNT: Theo tôi thiên nghĩ thì có thể nói là 6 phần 10 đúng là Đại Việt không có nhận được những yểm trợ từ ở nước ngoài, có thể là đúng, 6 phần 10. Tôi không dám chắc 10 phần 10. Tôi cũng được biết nữa là có những cuộc điều đình, nhưng mà nó gần như là không thành, là vì quan niệm của Đại Việt có lẽ hơi cứng nhắc.

NMH: Điều đình với ai ạ?

ĐNT: Điều đình với lại..., cái hồi đó, một vài tòa đại sứ, hay là sứ quán của ngoại quốc ở Hà Nội. Tôi nghĩ là có một cái..., hai, ba cái mà tôi được biết, cái nhóm của Tàu là một, dĩ nhiên. Một cái sứ quán của Ăng-lê là hai. Với lại cũng có một cuộc điều đình với Pháp để thương thảo về vấn đề nếu mà Pháp đừng có xâm lăng, nếu Pháp chịu rút lui, nếu Pháp làm cái gì đó thì đổi ngược trở lại mình phải làm cái gì. Nhưng mà tất cả những đòi hỏi theo tôi nghĩ, đứng về phương diện Đại Việt có vẻ hơi cứng nhắc. Không phải là cứng nhắc, mà cái đòi hỏi hơi nhiều. Họ thì họ nghĩ là cái quyền của họ...

Đào Nhật Tiến 2 -VP-NMH-A010

NMH: Dạ thưa anh, xin phép cho tôi trở lại một chút. Anh có nói về chủ nghĩa của đảng Đại Việt, nói là anh muốn xây dựng quốc gia cho phú cường, và chống lại vấn đề kinh tế chỉ huy. Nhưng mà về phương diện chính trị thì đảng Đại Việt chủ trương theo cái giải pháp nào?

ĐNT: Anh muốn nói là về vấn đề...

NMH: Vâng, tổ chức ở chính trị trong nước thì theo nguyên tắc nào?

ĐNT: Đầu tiên là tập hợp những thành phần ưu tú trong xã hội của mình, những cái phần tử ưu tú. Nếu mà quan niệm lý thuyết, và trên giấy tờ viết rõ, tập hợp những thành phần ưu tú lại để mà cùng hoạt động trong một giai đoạn gấp rút, để tổ chức lại đất nước mình sau bao nhiêu năm bị cai trị. Và rồi sau đó thì dĩ nhiên đi đến chỗ thể chế cởi mở hơn. Đó là quan điểm chúng tôi nghĩ là tinh thần của Đảng Đại Việt cũng đi trong cái chiều hướng đó. Đặc biệt là trong cái tìm hiểu về đất nước của mình, cái học hỏi về cơ cấu của xã hội của mình từ xưa, thì nó có những cái nào là cái ưu việt, và

những cái nào là những cái không còn ưu việt nữa, cần phải đào thải. Thì trong cái tinh thần đó nó đi đến chỗ nó sửa đổi lại, chứ không phải là cắt bỏ nó đi, để mà bút nó đi.

NMH: Chúng tôi về sau này nghiên cứu thì thắc mắc nhất là vấn đề tổ chức của các chính đảng Quốc Gia Việt Nam. Hồi đó như anh kể, khi vào đảng anh không hẳn vào đảng, anh ở ngoài đảng. Xin anh có thể cho biết sơ qua là đảng khi mà recruit cán bộ, thu dụng, thì theo kiểu nào? Anh vào đảng qua sự giới thiệu cá nhân hay là anh biết đến đảng qua cái nào, cái lối thu hút như thế nào? Ngoài cái việc đó, xin anh cho biết thêm hàng ngũ lãnh đạo đảng đầu tiên ra sao? Ai sáng lập? Những người đầu tiên là những ai? Họ ra sao?

ĐNT: Đi từ cái cơ sở hạ tầng. Như vậy chúng tôi mới nói là huấn luyện chi bộ, huấn luyện đảng viên ở trong một chi bộ. Trên nguyên tắc dĩ nhiên là phải tìm thăm dò cái anh ấy có phải là cái anh hai mang hay không, đừng có làm việc cho địch. Địch có nghĩa là cả Pháp lẫn tất cả những người nào mà không còn đi theo cùng một chiều hướng với mình. Thì cái người đó là người được thăm dò trước nhất. Thăm dò thôi, và giao công tác những cái mà không có liên quan gì đến cả, nó như là một cảm tình viên. Từ cảm tình viên đi đến chỗ giới thiệu cho những cấp có trách nhiệm để xem xét lại một lần chót, xem người đó có phải là người đáng tin cậy không, có thể tin cậy được hay không. Sau đó mới đưa vào tổ chức của Đảng.

Khi được vào tổ chức xong rồi thì lúc bấy giờ mới đi đến chỗ được huấn luyện. Huấn luyện từng phần hành một. Cho nên chính tôi về sau này tôi cũng đi huấn luyện. Tôi muốn nói rằng là bây giờ thí dụ nó cũng chuyên môn hóa. Bây giờ thí dụ như một anh chuyên môn đi tổ chức thì được huấn luyện theo hình thức chuyên môn đi tổ chức. Một anh nữa là đánh máy về hành chánh thì cái anh đó làm cái gì. Một số nữa mà chúng tôi gọi là cán bộ đa dạng, như tôi về sau này, có thể nói rằng là cái gì cũng phải làm, cái gì

cũng phải biết. Từ cái việc đi chợ nấu ăn, tới cái việc chẻ củi đi vào trong rừng, cho đến cái việc đánh máy, hay là in truyền đơn. Làm cách nào để mà in một cái tờ truyền đơn, mà mình không có cái gì cả, chỉ có cái bút với lại mấy tờ giấy thì làm sao, hoặc là cái ký bột nếp. Đây là tất cả những cái kỹ thuật để có thể tự túc hoạt động. Trong cái tinh thần của cái việc tổ chức huấn luyện đó là thế này. Một người cán bộ sau này sẽ trở thành một cán bộ chỉ huy, và một chi bộ sẽ trở thành một chi bộ đầu não, nếu mà cái trung ương bị mất. Về sau này nó đẻ ra những cái đó nó cũng đưa đến cái tác hại, là nó nhiều chỉ huy đầu não quá. Nhưng mà trong cái cấp thời, và trong cái nguy nan như vậy, mà không có huấn luyện để theo hình thức đó, thì đến khi nó mất liên lạc lấy gì mà làm việc? Từ cấp chi, cho đến cấp khu hay là miền, nó cũng đứng trên cái cương vị đó.

Còn về thành phần của cơ cấu lãnh đạo trung ương lúc bấy giờ thì không ai... Không phải là không ai, nhưng có một số rất ít biết đến những người nào là những người trong vai trò chính, chỉ biết có một mình ông Trương Tử Anh là cái người mà nổi bật nhất. Còn những người khác, kể cả đến Nguyễn Tôn Hoàn, kể cả đến Đặng Văn Sung, chỉ là những anh em đứng ra để mà, lúc bấy giờ cũng chỉ là những người thừa hành thôi. Tôi nghĩ rằng là có khoảng độ 4, 5 vị nữa, nhưng mà một cái người mà tôi biết về sau này, gặp lại ở Hà Nội vào năm 1947.

Thì khi mà chúng tôi trở về Hà Nội là lúc mà Cộng Sản đã lũng đoạn tất cả những cái cơ cấu Quốc gia, cơ sở của các đoàn thể, phá vỡ hết tất cả rồi. Thì phải trở về hàng ngũ nào đó hoặc cơ sở nào đó để mà hoạt động, thì tôi có gặp lại cái anh đó. Nhưng có một cái lạ là, sau khi gặp anh ấy vào khoảng độ tháng Bảy hay tháng Tám năm 1947, anh ấy nhận được lệnh. Tôi không biết là anh ấy nhận trực tiếp hay là gián tiếp. Nhưng mà tôi chỉ biết rằng khi mà chúng tôi ở chiến khu về, thì trước cái ngày chiến tranh toàn quốc. Tôi về trước có mấy ngày thôi. Tôi được lệnh là sửa soạn để đi nữa. Thì chưa kịp nhận

được lệnh đi đâu cả thì chiến tranh bùng nổ. Tôi đi phân tán, rồi sau đó tôi trở về. Anh đó cũng trở về. Và anh đó là anh Phạm Cảnh Hoàn, chứ không phải Nguyễn Tôn Hoàn. Anh ấy trở về thì lại có một cuộc vận động để đưa Bảo Đại trở về. Nó cũng là một cái giải pháp. Đành rằng cái ông Bảo Đại... Đấy, trở lại cái khó khăn là như vậy. Nếu bây giờ đây mình yểm trợ trực tiếp, hoặc là mình tham gia cái đó, thì chẳng hóa ra là mình tiếp tay với đối phương của mình là Pháp đấy sao. Mà nếu mà không có một cái cơ sở nào để mà bấu víu vào cái chỗ đó, để mà giữ cái vòng ảnh hưởng của Pháp đừng có đi quá xa, và có một cái chỗ để nương náu cho những người không thể nào nằm trong cái vùng của Cộng Sản để hoạt động được, thì phải có cái chỗ nào đó để mà sử dụng. Thì cái anh đó anh trở về tổ chức xong lại đi luôn. Từ ngày đó không thấy tăm tích nữa.

Những cái hình thức tổ chức của Đại Việt là một cái hình thức hoàn toàn, trong cả cái hình thức tổ chức sơ đẳng nhất, thấp nhất, cũng là một cái hình thức bí mật. Vì thế tôi mới nói lại với anh là, khi mà nó mất đầu, thì những tổ chức dưới trở thành một cái i-lô (đào nhỏ), nó đứng lên. Khi trở thành i-lô nó đứng lên, nó dễ sinh ra một cái như là... sứ quân.

NMH: Thưa anh, bây giờ tôi xin hỏi anh một câu hỏi. Như vậy trở lại cái đoạn 45, sau cái ngày không quyết định cướp chính quyền nữa, một số các anh em thì trở lại chiến khu chuẩn bị chống Pháp. Một số anh em nữa thì cử vào Nam, vào Trung có phải không ạ? Như anh nói vào Nam vào Trung, cũng lại chuẩn bị liên lạc ở trong đó, để chuẩn bị chống Pháp. Đến bao giờ thì cái liên minh giữa đảng Đại Việt với Quốc Dân Đảng chấm dứt? Có phải khi ông Trương Tử Anh chết rồi thì nó bắt đầu chấm dứt?

ĐNT: Vâng, cái đó thì... đến cái ngày đó là cái ngày mà không còn có thể nói cái gì được nữa rồi. Tức là năm 1946 đó, lúc mà nó đã đánh bật các khu chiến còn lại cuối cùng. Tôi nhớ lại vào khoảng tháng 12 năm 1946, là cái cơ sở cuối cùng nó đánh bật ra

khỏi các khu chiến. Anh nhớ là ngày 4 ngày 5 nó đánh bật ra, thì ngày 19 là ngày mà chiến tranh toàn quốc. Bởi vì tất cả số người còn lại ở trong Hà Nội cũng như là ở các nơi đều nghĩ rằng, đây là cái theo tôi hiểu và cũng là, có lẽ một phần cũng là nằm trong chính sách nữa, là không thể để cho Pháp với Cộng Sản kéo dài mãi cái tình trạng mà nó cứ lấp lửng. Bởi vì nếu nó càng lấp lửng bao nhiêu thì chỉ càng chết dân bấy nhiêu thôi. Thành ra phong trào của những người còn lại là làm thế nào để nuôi tinh thần chống Pháp trước đã. Thế thì khi xảy ra cuộc chiến một cái là Cộng Sản tìm cách hủy diệt ngay tất cả, từ ông Trương Tử Anh, ông Lý Đông A, cho đến về sau này nó đánh lừa ông Huỳnh Phú Sổ nó đưa giết luôn.

NMH: Tức là năm 1945 thì về [Hà nội], sau đó không thành công, một số trở về khu chiến. Nhưng mà cuộc chiến tranh, hay là cuộc xung đột giữa đảng Đại Việt và đảng Cộng Sản vẫn tiếp tục. Và đến tháng 12 năm 1946, cuối năm đó, trước khi chiến tranh bùng nổ thì các khu chiến của đảng Đại Việt đã bị đánh bật ra khỏi rồi, phải không ạ?

ĐNT: Ở miền Bắc.

NMH: Ở miền Bắc đã bị đánh bật ra rồi. Trong khi đó một số anh em vào miền Nam thì vào thoát thôi?

ĐNT: Vâng, thì nằm trong cơ sở của kháng chiến Nam Bộ, nằm chung với cơ sở của kháng chiến Nam Bộ.

NMH: Có thể nói rằng là sau khi cuộc chiến tranh Pháp-Việt bùng nổ, thì đảng Đại Việt không còn hoạt động như là một đảng nữa. Những đảng viên Đại Việt sẽ bị bung ra nhiều nơi. Cũng như trường hợp của anh cũng bị bung ra nhiều nơi, sau khi trở về lại, có phải không? Anh có nói là anh trở về trước ngày chiến tranh Pháp-Việt bùng nổ. Anh đã được lệnh đi nữa, nhưng rồi bung đi, rồi năm 1947 anh trở về và anh gặp ông Phạm

Khải Hoàn. Sau đó thì lại tính đến cái giải pháp Bảo Đại. Như vậy từ đó trở đi, chính sách đảng Đại Việt là ra sao? Có còn đảng Đại Việt nữa không, có trung ương nữa không? Và chính sách đảng Đại Việt ra sao từ giai đoạn đó trở đi?

ĐNT: Lúc bấy giờ thì anh Đặng Văn Sung ở bên Hồng Kông về. Bởi vì anh đi qua ngã Lạng Sơn, Bắc Giang, anh đi sang Tàu. Anh Nguyễn Tôn Hoàn cũng đi cái ngã đó đi sang Tàu. Vì thế có cái thay đổi là khi anh Hoàn trở về, thì anh ấy về miền Nam. Anh Sung về miền Bắc. Anh Hoàn trở về có lẽ vào khoảng năm 1947, 1948 gì đó. Trước lúc anh Hoàn về, hay là sau khi anh Hoàn về thì có cái sự thay đổi người chỉ huy của đảng Đại Việt ở miền Nam. Tức là anh Mười Hường thôi, và anh Nguyễn Tôn Hoàn thay. Lúc bấy giờ các anh em ở miền Nam mới xây dựng một tổ chức để làm cái bình phong hoạt động bên ngoài. Cái đó gọi là Thanh niên Bảo Quốc Đoàn. Anh Đỗ Văn Năng sáng lập và chỉ huy cái đó. Một mặt thì vẫn không cộng tác với Pháp.

NMH: Thanh niên Bảo quốc Đoàn tức là hội tư hay thuộc về chính phủ?

ĐNT: Nó là hội tư, mà huấn luyện cán bộ. Trong đó có những Huỳnh Văn Tồn với Đỗ Kiến Nhiễm này kia ở trong cái nhóm các anh em huấn luyện đó.

NMH: Huấn luyện như kiểu hướng đạo, hay là huấn luyện cả võ khí nữa?

ĐNT: Ờ, huấn luyện... tôi nghĩ là không có phần võ khí, đứng về phương diện cán bộ chính trị thì nhiều hơn. Cũng có những cái chuyện canh gác, nhưng các cái đó là thường thôi. Các anh em có lập một cái chiến khu, gọi là chiến khu An Thành ở Vĩnh Long. Đó cũng chỉ là một nơi để huấn luyện thôi. Đấy, nó từ trên đến dưới và từ trước đến sau, vẫn chỉ là huấn luyện cán bộ để đi làm cái gì đó, chứ không phải huấn luyện cán bộ để mà cướp lấy, hay là chiếm lấy một vùng lãnh thổ nào đó, để rồi bành trướng việc nắm chính quyền.

Tôi có vào Nam năm 1949. Lúc bấy giờ là lúc ông Bảo Đại về Baie d'Halong (Vịnh Hạ Long) và anh Sung với lại các anh em, anh Hoàn với một số những người trong nước vẫn liên lạc với nhau, và có thành hình một cái tổ chức, gọi là tổ chức trung ương của Đại Việt. Và đầu tiên tạm thời khi mà chưa có một cơ cấu rõ ràng như vậy, do các phiên họp do các anh em ấy trở từ ở ngoài về. Thì ở trong nước là do ông Đặng Vũ Lạc, ông ấy đứng ra liên lạc với các anh em, cho các anh em ở bên trong nước. Kịp đến khi mà anh Sung, anh Hoàn với một số anh em khác trở về, thì lúc bấy giờ họp lại và thành lập một cái trung ương.

Cái trung ương đó, ở trong miền Nam cử người ra để mà tăng cường cho hoạt động của trung ương, mà trung ương đặt ở miền Bắc. Nhưng mà có một cái không may, là trong tinh thần tự trị cao quá, nó quá lên, nó đi đến cái chỗ mà gây ra sự tranh chấp nội bộ. Từ tranh chấp nội bộ đi đến chỗ đổ kị nhau. Tôi nhớ rõ lắm, anh Hiệp, tôi gọi là anh Hiệp già, cái người lý tưởng, không phải ở bên Hòa Hảo đâu, anh này là của Đại Việt. Năm 1951, anh ấy nói với tôi thế này. Anh bảo là sớm muộn gì các anh em ở miền Nam cũng đón tất cả các anh, cũng đón đồng bào ngoài Bắc vào miền Nam. Thế thì lúc bấy giờ tôi mới bảo là: “Bộ anh nghĩ, anh di tất cả miền Bắc này vào trong đó?” Anh bảo là: “Sớm muộn gì nó cũng bỏ à.” Là một anh lý thuyết, và cốt cán của số anh em miền Nam, đi ra ngoài Bắc hoạt động. Từ chỗ va chạm về quyền hành, chứ không phải là quyền lợi, giữa các anh em ở miền Bắc với lại miền Nam. Tôi muốn nói là có một số thôi, nó tạo ra cái khung cảnh để đến cái chỗ mà nó vỡ.

Tôi có đọc một bức thư anh Sung đưa cho tôi xem. Bức thư của anh Hoàn viết ra, trách cứ và bực bội về tổ chức của trung ương. Kể từ đó trở đi nó đưa đến cái chỗ nó cứ ngày càng sâu đậm thêm. Và có một vài cá nhân có quyền, do trung ương của Hà Nội đề cử để mà tham dự chính quyền của ông Bảo Đại, nó đi đến quá khích. Tôi nhận rằng có

một vài người ở miền Bắc đã đi đến chỗ quá khích. Từ cái quá khích đó nó đưa đến cái chỗ nặng nề hơn nữa là làm cho các anh em ở miền Nam không thể cộng tác được nữa, tách ra làm thành tổ chức khác.

Và tôi cũng trở lại năm 1950. Trong khi mà cộng tác giữa hai miền cũng có những cố gắng để mà vá víu với nhau, thì chẳng may ở miền Nam tụi Pháp nó giết, bắn, hạ sát, ám sát mất anh Đỗ Văn Năng, là người chỉ huy Thanh niên Bảo quốc Đoàn. Rồi sau đó Nguyễn Văn Tâm lại nhốt cái anh thế cho anh Đỗ Văn Năng là Trần Văn Xuân, đưa đi trại an trí ở ngoài Bắc. Tôi là người phụ trách để mà theo dõi giúp cho anh Xuân trong cái thời kỳ mà suốt bao nhiêu tháng năm giam ở đó. Cái sự va chạm nó có đôi khi, chúng tôi cũng thấy rằng là nó hơi thiệt thòi cho việc tranh đấu. Có lẽ thiệt thòi nhiều chứ không phải là đôi khi. Nhưng mà có lẽ cái đà lịch sử nó đi như vậy, mình cũng không thể nào làm cách nào khác hơn. Bởi vì nó tự tạo ra từ cái tinh thần sửa soạn để mà tránh đổ vỡ vì áp lực của đối phương. Nó lại để ra cái về sau này, bởi vì nó đã mất cái đầu não của nó rồi, cái đầu não chính rồi.

Nhưng mà chúng tôi hy vọng rằng, ngay đến bây giờ, thì số còn lại của thế hệ cán bộ năm 1945, tôi vẫn thấy rằng nó còn có thể gần nhau được, mặc dù là xa cách nhau 20, 30 năm rồi. Tôi nói thí dụ, tôi gặp anh Trần Kim Phượng. Hoặc là tôi nói chuyện với anh Nguyễn Ngọc Huy. Hoặc là tôi nói chuyện với chị Thịnh, hay là anh Phạm Nam Sách. Ngay kể cả Phạm Văn Liễu. Đôi khi có những việc nào mà, chúng tôi nói rằng là anh nào có thể cảm thấy rằng mình làm được, cứ việc làm. Các anh em có thể đóng góp được đến đâu thì cứ đóng góp. Chúng tôi gọi cái đó là tinh thần Đại Việt. Nếu mà có sự trực trực của một vài cơ sở, tôi nghĩ nó cũng chỉ là cái giai đoạn nào đó, rồi sớm muộn nó cũng phải chấm dứt. Trong sự chấm dứt đó, nó có thể tạo ra một cơ hội để cho các anh em thế hệ thứ nhì gắn bó lại với nhau và tiếp tục. Bởi vì cái lẽ lối và tinh thần của tổ

chức, và chủ nghĩa của nó, tôi nghĩ chả có ai là người từ chối cả, kể cả anh Huy viết về tổ chức của đảng.

NMH: Giai đoạn mà anh cho là giai đoạn mà miền Nam dần dần bị tách rời ra, thì giai đoạn khoảng năm nào?

ĐNT: 1951.

NMH: Vâng. Thưa anh, chính sách của đảng Đại Việt, tự tiên khởi, là hỗ trợ chính quyền, thay vì là cướp chính quyền hay nắm chính quyền, điều đó có thể dùng để giải thích tại sao so với Quốc Dân Đảng thì các lãnh tụ của đảng Đại Việt, một đảng vì cái background của họ thì họ là trí thức, thường thường cộng tác với chính quyền. Vậy xin anh cho biết, từ năm 1949, 1950 là có Bảo Đại, cho đến năm 1954 thì chính sách của đảng Đại Việt đối với cuộc tranh đấu ở Việt Nam ra sao, đối với chính quyền ra sao, đối với Pháp ra sao? Và đối với Cộng Sản ra sao?

ĐNT: Đối với Pháp thì dĩ nhiên là rõ ràng quá, không thể nào cộng tác với Pháp. Cho nên dù trực tiếp hay gián tiếp, không bao giờ có cái chủ trương gọi là... Nếu mà có về sau này hai quốc gia đứng về phương diện hai quốc gia ra điều đình với nhau hay làm việc với nhau, nhưng mà còn đứng về phương diện của một đoàn thể thì cộng tác với Pháp không thể nào có được.

Dĩ nhiên đối với Cộng Sản thì nó lại càng rõ rệt quá, không thể nào mà có thể nói là... Bởi vì chúng tôi đã quan niệm rằng Cộng Sản không phải là một cái thứ Cộng Sản. Bởi vì cái này là một cái satellite (chư hầu). Nó là một cái thứ chi bộ Cộng Sản cơ mà. Nó chỉ là một hình thức ngụy tạo, mà có lẽ cho đến bây giờ những người cầm quyền của Đảng Cộng Sản Việt Nam, tôi chắc rằng họ cũng hiểu là họ đã đi sai rồi. Cho nên từ năm 1945, tàn sát, giết chóc, chặt đầu, hay là làm bất kể hình thức nào để họ củng cố. Cho đến

bây giờ tôi nghĩ là họ cũng phải cảm thấy là nó càng ngày càng rách nát, không có cách nào cứu vãn được. Không có cách gì.

NMH: Thế còn đối với chính trị, giải pháp Bảo Đại, trong cái giai đoạn 1950 – 1955, mục đích của đảng Đại Việt thì vẫn là làm sao giành được độc lập cho xứ sở có phải không ạ? Đảng Đại Việt trong giai đoạn đó thì chính sách, hay là lối tranh đấu, đường lối tranh đấu của đảng Đại Việt là gì? Làm thế nào để đạt mục tiêu đó?

ĐNT: Tôi nhớ rất rõ vào năm 1949 khi mà tôi vào Nam, thì anh Sung cùng chúng tôi với một số anh em nữa có thảo luận với nhau để mà đưa ra một yêu sách đòi Bảo Đại. Bởi vì một mặt là yểm trợ cho cái chính phủ đó, nhưng mà mặt khác thì phải đòi nó làm cái gì thì mình mới yểm trợ. Lúc bấy giờ đưa ra một cái tạm thời để mà đòi hỏi người Pháp làm sao để trả lại càng nhiều càng tốt, càng sớm càng tốt các quyền độc lập của quê hương mình. Và đội quân của Pháp khi mà họ rút đi rồi thì tương quan liên lạc giữa Pháp với Việt Nam sẽ đòi hỏi ở trong cái cương vị nào.

Tôi nhớ rõ năm 1949 khi tôi vào trong Nam các anh em có làm một cuộc họp báo để in trong tờ Thanh Niên. Vì thế tôi mới nói với anh là tôi gặp anh Nguyễn Ngọc Huy từ năm 1949 là vậy. Các anh em hỏi tôi rằng là cái đòi hỏi của ông Bảo Đại đặt ra đối với người Pháp khi về Baie d'Halong sẽ là cái gì, và nó có những cái gì? Các anh em cho tôi biết rằng quyết định yêu cầu ông Bảo Đại nếu đứng ra điều đình thì sẽ đòi hỏi những cái gì ở trong buổi gặp gỡ đó. Rõ ràng sự yểm trợ cho chính phủ đó để họ làm cái gì cho cái mục đích của mình. Mà có thể vẫn là chuẩn bị võ trang, nhưng mà cũng vẫn chuẩn bị cho chiều hướng ôn hòa để mà đòi hỏi. Vì lẽ đó mà có các giúp đỡ cho chính quyền để họ làm sao khỏe lên được thì mới đòi được. Nếu nó không khỏe làm sao nó đòi được. Đó là cái cố mà làm.

Nhưng mà mình đòi là một việc, mình có cái thế giá, mình đòi được hay không là chuyện khác. Cho nên nó có các chính quyền, thí dụ như là chính quyền Nguyễn Văn Tâm bắt luôn anh Trần Văn Xuân, là anh lãnh tụ của Thanh niên Bảo Quốc Đoàn. Mà Pháp thì bắt luôn anh chỉ huy của Thanh niên Bảo quốc Đoàn đó. Khi mà mình còn yếu thế thì mình không thể nào thành công được.

NMH: Thưa anh, tôi xin anh cho phép được hỏi một câu hỏi chót là trên cái quan niệm của anh, anh đã tranh đấu nhiều năm rồi, có thể gọi là hiện thân của đảng Đại Việt rồi, thì anh có thể một cách khách quan bây giờ nghĩ lại, anh có thể nghĩ được những ưu, khuyết điểm của đảng Đại Việt trong cuộc tranh đấu trong suốt giai đoạn năm 1945 cho đến năm 1954 như thế nào không?

ĐNT: Về khuyết điểm thì dĩ nhiên là nó có quá nhiều rồi. bởi vì nếu không có khuyết điểm thì nó đã thành công từ lâu rồi. Ưu điểm của Đại Việt là nuôi được tinh thần của quần chúng, ít nhất là nuôi được tinh thần cán bộ để lấy đó làm ngọn đuốc mà theo mãi. Và cho ngay đến bây giờ tất cả những anh em gặp lại nhau cũng đều nghĩ rằng là mình vẫn còn cái tinh thần đó. Có nghĩa là vẫn còn cái tinh thần yêu nước. Và nếu có tạo ra được các liên hệ với các đoàn thể với các anh em cũng đều tạo lấy cái tinh thần độc lập và cái tinh thần yêu nước. Hai cái đó là cái mà ưu điểm nhất của tôi nghĩ. Bởi vì ít nhất Đảng Đại Việt có một Tuyên Ngôn, và trong cái Tuyên Ngôn đấy nó đề cao, đề quá cao cái dân tộc sinh tồn. Mà trong dân tộc sinh tồn, nó đề quá cao cái hãnh diện của người Việt Nam, được làm người Việt Nam. Đó là tất cả ưu thế, ưu điểm mà đảng Đại Việt giành lại cho những thế hệ về sau này.

Còn một cái khuyết điểm thì có lẽ trách thì cũng đáng trách, nhưng mà cũng phải hiểu rằng thương cũng đáng thương. Là bởi vì không thể nói rằng về phương diện dân tộc

mà tha thứ, nhưng mà mình phải hiểu rằng cái vốn liếng nó có bấy nhiêu. Bây giờ ví dụ như vốn liếng của quê hương mình chỉ đủ sức để xuất cảng trái dưa chẳng hạn, mà mình đòi hỏi phải xuất cảng máy bay thì đâu có được. Cho nên giai đoạn để tổ chức nó đã khó khăn rồi. Mình không có cái hậu cứ. Đảng Cộng Sản phải nhớ rằng nó có hậu cứ, nó huấn luyện cán bộ ở bên Tàu, huấn luyện cán bộ ở bên Nga, bởi vì nó làm gián điệp cho Mỹ, vân vân và vân vân, nó có cơ sở đó. Còn mình dưới thời Pháp, mình cũng phải trốn, dưới thời Nhật mình cũng phải chạy. Dưới thời Việt Minh, mình lại càng phải né nữa. Tất cả những cái khó khăn như vậy, làm sao mà mình đòi hỏi quá đáng được.

Nếu mà đã nhìn thấy các hi sinh của họ, nếu đã nhìn thấy bao nhiêu cái chết chóc của họ, mà mình lại còn kết tội lên trên đầu họ là cái chỗ họ làm sai hay họ làm thiếu sót, thì tôi nghĩ là khắc nghiệt quá. Đó là lý do tôi bảo rằng đảng Đại Việt đã phải hi sinh cả tài sản của mình, tức là cả nguyên ông Đảng trưởng và chịu tất cả cái nghiệt ngã của dư luận, và bao nhiêu sinh mạng của đảng viên, kể cả chúng tôi. Tôi xin nói với anh là ít nhất tôi đã bốn lần bị bắt, ba lần Cộng Sản bắt, một lần Pháp bắt, và một lần sau cùng cũng là ông Diệm nhốt nữa. Mà tôi vẫn nghĩ rằng không có cái lý gì để tôi có thể bỏ đảng Đại Việt. Mà cũng không phải vì Đại Việt cho tôi cơ m áo hay cho tôi danh phận, tôi không có là cái gì trong cái danh phận của cái xã hội này cả. Tôi không có làm ông tướng, tôi không có làm thủ tướng, không có làm chính quyền. Tại sao tôi vẫn ôm lấy cái hoài bão của tôi, tôi vẫn ôm lấy cái tư tưởng của tôi, tôi vẫn hãnh diện tôi là đảng viên của Đại Việt. Mà ông anh tôi cũng đã bị chết vì Đại Việt. Em tôi cũng ở trong cái chỗ đó. Và những cái người mà thân thiết quen biết trong hàng ngũ nhìn lại nhau chỉ muốn khóc. Là bởi vì trong quá trình tranh đấu nó biết bao nhiêu cái gian nan, bao nhiêu cái khốn khó, bao nhiêu cái nguy hiểm, bao nhiêu cái mất mát.

NMH: Mà cũng không thành công?

ĐNT: Mà cũng không thành công.

NMH: Không thành công là bởi vì lực lượng của mình...

ĐNT: Tôi nghĩ rằng cái giai đoạn nó chưa đủ. Khó khăn rất nhiều, mà cái giai đoạn của mình chưa đủ. Nó chưa trưởng thành.

NMH: Dạ vâng, cảm ơn anh.

Đào Nhật Tiến 3 –VP-NMH-A027

ĐNT (tiếp): Chống Cộng và những hành động như của các anh em Bình Xuyên chống Cộng, thì cái cơ sở chắc chắn là miền Nam sẽ là cái mà dễ dàng cho việc nằm ở trong đó để hoạt động hơn là ở ngoài Bắc.

NMH: Nhưng tại sao ông Trương Tử Anh không tìm cách trốn sang ngoại quốc để khỏi bị giết?

ĐNT: Cái trốn sang ngoại quốc, thì theo tôi cái cảm nghĩ của ông ấy –ông ấy không muốn, ông ấy không muốn nằm ở bên ngoài. Là vì nó có một cái tác hại nhất là đi sang đến bên ngoài không học được cái gì cả. Đi sang Tàu không trông được, mà cái kinh nghiệm đi sang Nhật thì ông đã thấy rồi, mặc cả với người ta bất quá cũng chỉ đến cái thứ ngửa tay ăn xin mà thôi. Ông có quan niệm đó. Thì như trông vào cái thực lực bên trong mà họ, có một vài lần khi nói chuyện với những người khác đó – cái hồi mà mà đôi khi tôi có cái dịp đó, thì ông bảo không có, không có người nào làm cách mạng mà lại bỏ nước mà ra đi.

NMH: Ông nói như vậy?

ĐNT: Nghĩa là ở trong nước để mà làm, chứ đi ra bên ngoài thì làm sao mà làm được. Tức là nếu có ngay cả trong cái Tuyên Ngôn –tôi không biết là anh có đọc cái quyển bản Tuyên Ngôn không.

NMH: Có.

ĐNT: Tôi có ở trong xe. Thì ở trong cái tinh thần của cái bản Tuyên Ngôn cũng là cái tinh thần tự lập, tự tồn, chứ không có cái chuyện mà đi. Nếu mà hai bên có giao tiếp với nhau, vì thế cho nên ông A thất bại, mà vì thế cho nên chị B thất bại. Là bởi vì cái quan niệm của ông là quan niệm của một quốc gia nói chuyện với quốc gia khác. Mà cái quan niệm của ông là Quốc Gia Việt Nam nói chuyện với lại Quốc Gia Tàu. Nếu mà bây giờ, bọn kia nó bảo anh chỉ là một cái đảng thôi, anh chưa có chính quyền, tôi đòi anh cái này, tôi đòi cái kia. Ông này không chịu thì tự nhiên cái nó ...

NMH: Thưa anh, lần trước tôi có nói chuyện với anh ở Washington D.C. anh nói rằng là đảng Đại Việt trong giai đoạn 45, 46; có cố gắng liên lạc với ba Tòa Đại sứ để điều đình: thứ nhất là Tòa Đại sứ Pháp, thứ hai là Tòa Đại sứ Nhật, à không Tòa Đại sứ Pháp, Tòa Đại sứ Anh và Tòa Đại sứ Trung Hoa. Thì anh cũng nói thêm là cuộc điều đình đó không thành công, vì quan niệm của đảng Đại Việt có tính cách cứng rắn quá. Anh có thể khai triển thêm về những cuộc điều đình nó ra làm sao, nội dung ra sao, và đòi hỏi cái gì mà anh cho là cứng rắn quá?

ĐNT: Tôi không có nói về cái việc liên lạc với lại Tòa Đại sứ Anh, mà tôi chỉ biết được là cái vấn đề liên lạc với Pháp đó, thì Pháp không phải lúc bấy giờ nó có Đại sứ. Nhưng mà Tàu thì nó có cái – nó gọi lúc bấy giờ là Phương diện quân – Tư lệnh quan, tức là cái anh Tư lệnh đó, thì như cái người của mình liên lạc của bên cái phía đó anh đã thấy rồi, cái

quan niệm của cái người Tàu nó có một cái ác ôn là, cho đến cái thời gian đó, mà Tưởng Giới Thạch vẫn chưa bỏ cái cái ... Tôi không nói là cái thực dân tính.

NMH: Cái tinh thần Đại Hán đó?

ĐNT: Vâng, bây giờ tôi nói anh cũng biết rồi, là người Tàu với người Pháp lại ký lại để mà sử dụng cái thiết lộ Vân Nam-Hải Phòng. Trong khi đó chỉ còn mấy năm sau nữa là Mao Trạch Đông đã lấy mất nước Tàu, mà Tưởng Giới Thạch vẫn còn ôm vào cái việc ăn có ăn không vào trong cái cuộc chiến, nếu người Pháp trở lại. Anh thấy không, rõ ràng người Pháp đã muốn trở lại rồi, Tưởng Giới Thạch phải biết cái đó. Mà ông Tưởng Giới Thạch vẫn còn cho người liên lạc với tụi Pháp để mà ký cái đó. Thì tôi nghĩ là ông Tưởng Giới Thạch ông ấy ngu xuẩn.

Như vậy tức là bao nhiêu cái cố gắng của cái đảng Đại Việt, đối với lại cái việc mà trông mong điều đình với người Tàu, là không thành cũng là có một cái nguyên nhân đó. Đối với người Pháp, thì cái nhóm đại diện của Pháp ở đó, thì anh đã thấy là ngay cái tư tưởng của De Gaulle là tư tưởng của một anh Tây thuộc địa. Trong khi đó thì tất cả cái tụi Ăng-lê đã, nó đã sửa soạn được cái chỗ, là bao nhiêu những các thuộc địa nó tìm cách nó trả lại, thì ông nội De Gaulle lại sửa soạn để tái chiếm. Và cái tái chiếm như vậy, thì tôi hỏi rằng nếu mà ông Trương Tử Anh ông ấy nghĩ rằng cần phải chống lại Pháp, thì có đúng hay không? Vậy thì trong cái việc điều đình trước hay sau gì đấy, thì trông thấy rõ ràng cái người Pháp chỉ có muốn trở lại thôi. Với cái cái sự trở lại, mà thứ nhất là những cái bọn thực dân, thực dân mà nó bị đảo chính, nó còn sống ở trong cái chỗ đó -nó làm áp lực đối với trở lại với chính quốc Pháp, cái đó là một thất bại, vậy thì chuyện dĩ nhiên là không thành được.

NMH: Nhưng mà ông có điều đình, nhưng thất bại?

ĐNT: Có điều đình, có điều đình.

NMH: Có điều đình, nhưng mà thất bại chứ gì?

ĐNT: Nhưng thất bại.

NMH: Bây giờ để – nếu mà tóm tắt được cái gọi là cái đặc tính lãnh đạo của ông Trương Tử Anh, thì anh tóm tắt như thế nào, nếu mà bây giờ phải hỏi anh, anh nghĩ gì về sự lãnh đạo của Trương Tử Anh?

ĐNT: Chúng tôi chỉ còn biết nói là rất tiếc là mất ông ấy. Bởi vì ít nhất trong cái số người mà lãnh đạo của cái thời gian đó, ngoài Cộng Sản ra thì mình thấy rằng nếu không thiên vị, thì mình cũng có thể nói là ông ấy quả là cái người sáng giá hơn cả. Bởi vì ngay cái việc mà ông ấy chống lại cái giai đoạn của các anh em nằm ở trong cái Chính phủ Liên hiệp – ông không chịu, mới chống lại cái Chính phủ Liên hiệp. Ông Vũ Hồng Khanh nằm trong Chính phủ Liên hiệp, ông Nguyễn Tường Tam cũng vào trong Chính phủ Liên hiệp. Nhưng mà ông Tam ông có cái là ông tìm cách vào đấy để ông nhảy.

NMH: Tức là trốn đó?

ĐNT: Trốn đi, để mà tìm cái đường đi để mà thoát. Thế còn ông Vũ Hồng Khanh, thật sự thì cái kinh nghiệm mà về sau này ông Vũ Hồng Khanh ở lại năm 1975 đó, thì cũng đau xót cho ông ấy thật, là vì ông ấy ra đi ở nước ngoài lâu quá rồi. Mà cái quan niệm sống đối với Cộng Sản giản dị quá... Thế thì.

NMH: Như vậy nhìn, dạ.

ĐNT: Đúng cả cái phương diện của các anh em khác, như là ở trong số người của miền Nam, hay là của các anh em ở Bình Xuyên, hay là của Hòa Hảo. Thì ngoại trừ cái việc mà ông Huỳnh Phú Sổ bị mất đi rồi, thì những số người hoạt động có tính cách gọi là chính trị cách mạng, thì tôi thấy rằng là ít nhất mình cũng có thể nói rằng rất là thiệt thòi, tiếc lắm, rằng cái việc mà mất đi ông Trương Tử Anh.

NMH: Nhưng mà mình nhìn lại đó, thì nhìn mấy cái kinh nghiệm đó. Ông Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Tường Tam, ông Trương Tử Anh, thì mình thấy: khôn cũng chết, mà dại cũng chết, mà ông Trương Tử Anh biết cũng chết. Tại sao vậy?

ĐNT: Cái thời cơ, nó có một cái đau xót, mà tôi nói với anh là mình ở trong một cái quốc gia nhỏ, mà bị cái chiến lược toàn cầu của hai bên, mà những quốc gia lớn –anh đọc lại giùm tôi cái Potsdam với cái Yalta xem thử– nếu bây giờ đây tôi đứng về cái phe của anh, anh là cái vai chủ chốt, mà trong một cái chiến trường thế giới, tôi nói thí dụ anh là Mỹ, mà tôi ở trong cái phía của anh, thì dĩ nhiên anh cho tôi biết tất cả những dữ kiện gì để tôi chuẩn bị, anh dạy cho tôi tất cả các thứ để tôi chuẩn bị. Thế bây giờ, tôi không ở trong cái thế đó, mà tôi lại chống cả hai cái mà tôi bé quá, tôi bị nuốt cái đó. Dù tôi biết đi chẳng nữa, tôi vẫn bị chết như thường. Thế nhưng mà ít nhất anh phải có như thế này, là đứng về phương diện –gọi nói theo cái lối triết, thì mình vẫn phải nói rằng là dù tôi có chết đi chẳng nữa, nhưng mà nước tôi còn. Và cái tinh thần như anh nói hôm trước anh nói về cái vấn đề mà đảng Đại Việt đóng góp được cái gì đó. Thì tôi phải nói là cái tinh thần quốc gia nó nặng ghê lắm, và từ cái tinh thần đó, nếu nó còn, thì dĩ nhiên nó có cái cái ích lợi cho cái đất nước về sau.

NMH: Dạ, cảm ơn anh!

[Tạp chí Nghiên Cứu Việt Mỹ](#)